

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Chỉ thị số 01-CT/TW, ngày 23/01/2026 của Bộ Chính trị về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Minh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; tạo sự thống nhất cao về nhận thức, tư tưởng và hành động trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đồng thời, tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Chương trình hành động đề ra những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm của xã trong giai đoạn 2025-2030, phân công trách nhiệm cụ thể, nguồn lực, tiến độ và các điều kiện đảm bảo thực hiện, làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu đề ra.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Đến năm 2030 xây dựng và phát triển xã Tân Minh ngày càng văn minh, giàu mạnh; các tổ chức đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; có kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ; chuyên dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng ngành công nghiệp, thương mại, dịch vụ; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được nâng cao; xây dựng nông thôn hiện đại, thông minh tiệm cận với các tiêu chí đô thị; trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, quốc phòng - an ninh được giữ vững; từng bước xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội gắn với con người xã hội chủ nghĩa.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

(1) Hằng năm, có từ 90% tổ chức đảng và đảng viên trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Tỷ lệ “Chi bộ 4 tốt”, “Đảng bộ 4 tốt”, đạt 90% trở lên, trong đó 25% đạt “chi bộ 4 tốt” tiêu biểu, “Đảng bộ 4 tốt” tiêu biểu. Phân đấu Đảng bộ xã hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và đạt “Đảng bộ bốn tốt”.

(2) Phân đấu tỷ lệ kết nạp đảng viên hằng năm đạt tỷ lệ 3% tổng số đảng viên trở lên. Phân đấu trong nhiệm kỳ thành lập ít nhất 02 tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

(3) Phân đấu đạt tỷ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong Ban Thường vụ cấp ủy; tỷ lệ cán bộ trẻ (dưới 42 tuổi) trong cấp ủy từ 10% trở lên; tỷ lệ cán bộ có trình độ khoa học công nghệ trong cấp ủy từ 5% trở lên (cả nhiệm kỳ).

(4) Hằng năm, kiểm tra theo kế hoạch, giám sát chuyên đề từ 10-12 tổ chức đảng; 12-15 cán bộ, đảng viên.

(5) Hằng năm, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã và các chi, đảng bộ trực thuộc xây dựng ít nhất 01 mô hình “*Dân vận khéo*” trở lên/tổ chức; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị-xã hội xã chủ trì, phối hợp tổ chức ít nhất 04 nội dung giám sát, ít nhất 03 nội dung phản biện xã hội; phân đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(6) Hằng năm, chính quyền xã phân đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Được công nhận đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện”.

(7) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân 10%/năm.

(8) Hằng năm, tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn tăng bình quân từ 12-12,5%, trong đó: Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản tăng bình quân 1,8-2,0%/năm. Giá trị sản xuất ngành Công nghiệp – Xây dựng tăng bình quân 13,5-14,5%/năm. Tổng doanh thu ngành Dịch vụ tăng bình quân 14,5-15,2%/năm.

(9) Đến năm 2030, giá trị sản phẩm trên 1 ha đất trồng trọt đạt 150 triệu đồng. Phân đấu trong nhiệm kỳ có 02 mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

(10) Vốn đầu tư từ nguồn ngân sách xã giai đoạn 2026 - 2030 đạt 250 tỷ đồng; Hằng năm, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công cấp xã đạt trên 95%.

(11) Đến năm 2030, số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn là 100 doanh nghiệp; Số cơ sở sản xuất kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp cơ sở là 40 doanh nghiệp. Phân đấu đến năm 2030, có 40% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới, sáng tạo trên tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn.

(12) Giai đoạn 2026-2030, thu nhập bình quân đầu người trên năm trên địa bàn tăng bình quân 10-11%.

(13) Phần đầu đến năm 2030 không còn hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giai đoạn 2025-2030.

(14) Hằng năm tỷ lệ gia đình văn hóa đạt trên 95%; tỷ lệ thôn văn hóa đạt 100%.

(15) Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia đạt từ 18% trở lên; Đến năm 2030 có ít nhất 01 nhà đa năng cho mỗi cấp học mầm non, tiểu học, THCS, 100% cơ sở giáo dục được trang bị ít nhất một phòng học thông minh.

(16) Đến năm 2030, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 97%; Tỷ lệ người tham gia BHXH đến năm 2030 đạt so với lực lượng lao động trong độ tuổi trên địa bàn xã đạt từ 60% trở lên.

(17) Đến năm 2030, Trạm y tế trên địa bàn xã đạt chuẩn Quốc gia theo Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã.

(18) Phần đầu đạt và vượt chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 được thành phố giao.

(19) Phần đầu hằng năm, tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đạt 100%; Hằng năm, tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 100%.

(20) Tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn hằng năm đạt 100%; Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến hằng năm đạt tối thiểu 75%.

(21) Hằng năm hoàn thành chỉ tiêu công dân thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ Công an nhân dân thành phố giao đạt 100%.

(22) Phần đầu nâng tỷ lệ điều tra, xử lý các loại tội phạm đạt trên 80%; Phần đầu, địa bàn không ma túy.

III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

1.1. Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng

- Quán triệt, triển khai cụ thể hóa kịp thời, nghiêm túc, đầy đủ các nghị quyết, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, quy định của Trung ương, của thành phố phù hợp với thực tiễn địa phương, đảm bảo tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Ban hành nghị quyết có chất lượng, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, tính hành động cao, dễ giám sát, kiểm tra. Xây dựng chương trình hành động, chương trình công tác trọng tâm, trọng điểm, rõ tiến độ thời gian để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả.

- Đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cấp ủy, các chi, đảng bộ trực thuộc; phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán

bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền; tăng cường kiểm soát quyền lực và trách nhiệm giải trình.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy đảng, chính quyền.

1.2. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức, kết hợp chặt chẽ giữa công tác tư tưởng với công tác dân vận

- Tiếp tục đẩy mạnh học tập, quán triệt sâu sắc chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; làm tốt công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, làm rõ những vấn đề mới phát sinh.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) và Kế hoạch số 03-KH/TW, ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; các Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên gắn với Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền, tăng cường kiểm soát thông tin trên không gian mạng. Chủ động đấu tranh phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch; xử lý kịp thời các vấn đề xã hội nhạy cảm.

- Đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng; làm tốt công tác giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và các quy định của Đảng, không ngừng nâng cao trình độ, bồi dưỡng tư tưởng và thực hành đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

- Thực hiện nghiêm quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên theo chức vụ và phát động, tổ chức thực hiện phong trào nêu gương trong toàn hệ thống chính trị với cam kết chính trị - đạo đức cá nhân hàng năm; thực hiện tốt cơ chế lấy ý kiến Nhân dân đánh giá về mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác của cán bộ và các tổ chức đảng, nhà nước.

- Thực hiện các cơ chế đảm bảo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân trong xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của đảng viên trong công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, công tác tiếp dân, đối

thoại với Nhân dân, giải quyết kịp thời những kiến nghị, phản ánh, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Thực hiện hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả các chủ trương, cơ chế, chính sách về dân tộc, tôn giáo; tăng cường xây dựng lực lượng nòng cốt là người có uy tín trong dân tộc, tôn giáo; chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện xử lý dứt điểm các “điểm nóng”, vụ việc phức tạp.

1.3. Công tác tổ chức xây dựng Đảng, công tác cán bộ

- Xây dựng tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của hệ thống chính trị. Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo tinh thần Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ định kỳ; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng sinh hoạt mang tính hình thức đối phó.

- Xây dựng và phát triển tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội và phát triển đảng viên trong khu vực doanh nghiệp. Tăng cường công tác quản lý đảng viên, nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên; phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kết nạp đảng viên mới hàng năm.

- Tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, trọng tâm là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý. Đổi mới mạnh mẽ công tác đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá, miễn nhiệm, từ chức, thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ phù hợp với yêu cầu mới; rà soát, cụ thể hóa xây dựng hệ thống văn bản, các quy định về công tác cán bộ để tổ chức thực hiện đảm bảo chặt chẽ, đồng bộ, đúng quy định.

- Thực hiện hiệu quả chủ trương về thu hút và trọng dụng nhân tài, cán bộ có bản lĩnh, năng lực nổi trội và triển vọng phát triển. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; gắn công tác bảo vệ chính trị nội bộ với công tác quản lý cán bộ, đảng viên.

- Xây dựng vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị gắn với thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện quản lý biên chế của hệ thống chính trị theo quy định. Hoàn thiện khung năng lực theo vị trí việc làm và bộ công cụ đánh giá chất lượng cán bộ, công chức. Triển khai công tác đánh giá định kỳ hằng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị của xã bảo đảm dân chủ, công khai, công tâm, khách quan, theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể; thực hiện tốt cơ chế khuyến khích và bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

1.4. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng

- Triển khai hoàn thiện mô hình, cơ chế hoạt động, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm. Đổi mới phương thức kiểm tra, giám sát chuyển từ “bị động” sang “chủ động”; chú trọng giám sát thường xuyên, nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát chuyên đề; việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát. Phối hợp chặt chẽ giữa Ủy ban Kiểm tra với các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, cơ quan điều tra, giám sát xã hội và các cơ quan có liên quan.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức đảng, cấp ủy viên cùng cấp và đảng viên là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị trong việc chấp hành Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, đạo đức công vụ; việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp; các chương trình, dự án quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và những lĩnh vực, địa bàn nhạy cảm... Chú trọng công tác tự kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng để phòng ngừa, phát hiện vi phạm từ sớm, từ xa.

1.5. Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện trực tiếp và thường xuyên của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy đối với công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, xử lý các vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra.

- Đẩy mạnh phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực từ sớm, từ xa, từ cơ sở; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các cơ chế kiểm soát quyền lực, nhất là trong công tác cán bộ, quản lý tài chính, tài sản công, đất đai, đầu tư công và các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý vi phạm ngay khi mới phát sinh; thành lập các tổ kiểm tra liên ngành tại những lĩnh vực nhạy cảm.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, tiêu cực; bảo đảm xử lý nghiêm minh, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có vùng cấm, không có ngoại lệ; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt.

- Tập trung rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài; nâng cao chất lượng công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân; chủ động nắm chắc tình hình, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh trật tự, khiếu kiện đông người, vượt cấp.

- Đẩy mạnh xây dựng văn hóa liêm chính, văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; thực hiện nghiêm việc kê khai, công khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; kịp thời biểu dương, bảo vệ người dám đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan nội chính, Ủy ban Kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử; phát huy hiệu quả giám sát của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

1.6. Vận hành hiệu quả chính quyền địa phương 2 cấp

1.6.1. Về hoạt động của Hội đồng nhân dân

- Nâng cao chất lượng, năng lực hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân xã đặc biệt là đại biểu hoạt động chuyên trách.

- Nâng cao chất lượng các kỳ họp của Hội đồng nhân dân, kịp thời ban hành các nghị quyết liên quan đến các chính sách, nhiệm vụ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Tổ chức tốt các hoạt động giám sát, qua đó kịp thời nắm bắt tháo gỡ những vướng mắc, khắc phục những khó khăn, hạn chế trong quản lý nhà nước; triển khai các chính sách nhiệm vụ chính trị của địa phương; đổi mới hoạt động chất vấn, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong hoạt động của Hội đồng nhân dân xã đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

1.6.2. Hoàn thiện cơ chế vận hành, đổi mới mạnh mẽ phương thức điều hành của Ủy ban nhân dân

- Nâng cao năng lực quản lý của chính quyền, năng lực quản trị của địa phương; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả theo hướng kiến tạo phát triển.

- Đổi mới công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống quy định pháp luật của địa phương, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn, tạo động lực phát triển.

- Thiết lập cơ chế điều phối - liên ngành trong từng nhóm lĩnh vực, công việc. Xây dựng cơ chế tài chính ngân sách linh hoạt, nhất là đầu tư phát triển theo vùng động lực, vùng chức năng.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, quyết quyết thỏa đáng đề xuất, kiến nghị chính đáng, hợp pháp của người dân và doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh để duy trì mục tiêu tăng trưởng.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ gắn với kiểm tra, đánh giá, sàng lọc cán bộ, nâng cao năng lực vận hành chính quyền địa phương 2 cấp. Triển khai sâu rộng, hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số”.

1.7. Về hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng

- Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo đồng thuận xã hội để thực hiện các nhiệm vụ phát triển của xã; triển khai có hiệu quả phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; phát huy dân chủ gắn với tăng cường kỷ cương, trách nhiệm xã hội và ý thức công dân.

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, theo hướng gần dân, sát dân, lấy sự hài lòng và sự tham gia của Nhân dân làm thước đo hiệu quả; tổ chức hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động; phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến. Triển khai Bộ tiêu chí “Thành phố văn minh; xã, phường hạnh phúc”, phấn đấu đến năm 2030 xã có ít nhất 05 mô hình đoàn kết, tự quản hiệu quả.

- Tăng cường giám sát xã hội, phản biện chính sách và thực hiện dân chủ ở cơ sở. Triển khai nghiêm Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; duy trì đối thoại định kỳ giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; đẩy mạnh công khai, minh bạch trong quản lý nhà nước, nhất là các lĩnh vực đầu tư công, đất đai, tài chính – ngân sách, môi trường và cải cách hành chính. Phát huy vai trò giám sát, phản biện của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; củng cố hoạt động của Ban Thanh tra Nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ dân vận, Mặt trận. Ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng nền tảng trực tuyến tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân, đảm bảo kết nối liên thông từ thành phố đến cơ sở. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Mặt trận, dân vận; đưa tiêu chí “ gần dân, trọng dân, hiểu dân, vì dân” vào hệ thống đánh giá cán bộ, nhất là đối với cán bộ lãnh đạo và cán bộ trực tiếp làm việc với Nhân dân.

1.8. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, số hóa toàn diện dữ liệu và thủ tục đầu tư, xây dựng, đất đai nhằm phục vụ nhu cầu tra cứu công khai của Nhân dân, doanh nghiệp; cập nhật ngay khi có điều chỉnh, bổ sung.

- Triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, thực hiện Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước thành phố giai đoạn 2026 - 2030.

2. Tăng cường huy động nguồn lực cho phát triển ; xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế theo hiện đại, bền vững; lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính

- Siết chặt kỷ cương thu, chi ngân sách; cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm dần chi thường xuyên.

- Thực hiện hỗ trợ chuyển đổi hộ kinh doanh sang doanh nghiệp, trong đó cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp kế toán, kế toán, thuế, nhân sự và pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ và cá nhân kinh doanh.

- Tăng cường khai thác hiệu quả nguồn lực từ đất đai và tài sản công, xây dựng và triển khai kế hoạch xử lý các trụ sở dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính; đồng thời rà soát, xử lý dứt điểm các dự án tồn đọng, chậm triển khai, nhằm chống lãng phí, thất thoát tài sản và giải phóng nguồn lực cho phát triển.

- Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trở thành động lực chủ yếu của mô hình tăng trưởng mới.

- Phát triển mạnh mẽ các thành phần kinh tế, đảm bảo kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là động lực quan trọng của tăng trưởng. Tăng cường phát triển lực lượng sản xuất và phương thức sản xuất mới, trọng tâm là phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, xây dựng xã hội số, thân thiện với môi trường.

- Phát triển nông nghiệp hàng hóa hiện đại, bền vững. Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn 2045. Ứng dụng khoa học - công nghệ, đẩy mạnh số hóa trong sản xuất, kết nối tiêu thụ; hình thành vùng sản xuất tập trung, sản phẩm chủ lực của xã.

- Phát triển nuôi trồng thủy sản ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát chặt chẽ chất lượng môi trường; gắn sản xuất với bảo vệ hệ sinh thái và phát triển bền vững.

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp đồng bộ các công trình và hệ thống hạ tầng kỹ thuật nhằm bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai; trong đó tập trung nguồn lực xây dựng, hoàn thiện điểm xử lý rác thải rắn sinh hoạt ứng dụng công nghệ tiên tiến, bảo đảm an toàn, hiệu quả, thân thiện với môi trường, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

3. Phát triển văn hóa, xây dựng con người phát triển toàn diện và có giá trị bản sắc riêng trong tổng thể phát triển văn hóa, con người Việt Nam

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam, đảm bảo nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hóa phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Xây dựng và ban hành Chương trình hành động về xây dựng và triển khai thực hiện một số mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo.

- Đầu tư, cải tạo và bổ sung trang thiết bị cho nhà văn hóa, sân thể thao tại các thôn, khu dân cư; xây dựng các thiết chế văn hóa - thể thao đồng bộ, hiện đại. Triển khai thực hiện Đề án truyền thông thành phố nhằm định vị mới về Hải Phòng.

4. Tập trung đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo chất lượng cao

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 02-CTr/TU, ngày 20/10/2025 thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội, thu hút đầu tư phát triển hệ thống giáo dục và đào tạo; đảm bảo cơ sở vật chất cho các cấp học trên địa bàn xã.

- Tích cực xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các cấp học. Triển khai tổ chức, thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về thu hút, trọng dụng nhân tài, người có tài năng, nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 13/5/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

5. Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Thúc đẩy mạnh mẽ ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, dữ liệu và trí tuệ nhân tạo trong quản trị, sản xuất và dịch vụ; qua đó nâng cao năng suất lao động, hình thành các mô hình sản xuất thông minh và phát triển kinh tế số.

- Thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các nghị quyết của Trung ương: Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng, đặc biệt trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, tài chính, đầu tư.

- Triển khai Đề án ứng dụng công nghệ thông tin để phát triển du lịch thông tin trên địa bàn thành phố giai đoạn 2025 - 2030. Tiếp tục thực hiện số hóa hình ảnh và thuyết minh tại các điểm di tích văn hóa lịch sử trên địa bàn xã.

6. Đổi mới quản lý xã hội; đảm bảo tiến độ, công bằng xã hội, an sinh xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân trên địa bàn xã.

- Thực hiện chủ trương “Đầu tư cho an sinh, phúc lợi xã hội đi trước một bước so với phát triển kinh tế”. Xây dựng hệ thống an sinh xã hội toàn diện, đa dạng; nâng cao khả năng tiếp cận của các nhóm đối tượng. Đến năm 2028 không còn hộ nghèo trên địa bàn (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030).

- Phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại và hội nhập. Xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, từng bước hướng tới “Việc làm xanh”. Triển khai Đề án quan hệ lao động giai đoạn 2026 - 2030 và Thắt hành động về An toàn - vệ sinh lao động hằng năm.

7. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về chuyển đổi xanh giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; lồng ghép các mục tiêu chuyển đổi xanh, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp đồng bộ các công trình và hệ thống hạ tầng kỹ thuật nhằm bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai; trong đó tập trung nguồn lực xây dựng, hoàn thiện điểm xử lý rác thải rắn sinh hoạt ứng dụng công nghệ tiên tiến, bảo đảm an toàn, hiệu quả, thân thiện với môi trường, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

8. Tăng cường quốc phòng, an ninh, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn

- Phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; ứng phó kịp thời, hiệu quả các thách thức phi truyền thống.

- 100% các thôn trở thành địa bàn không ma túy, xã Tân Minh trở thành xã không ma túy.

- Nắm chắc tình hình, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; đảm bảo an ninh chính trị, an ninh kinh tế, an ninh mạng, an toàn thông tin, an ninh tôn giáo, an ninh công nhân, an ninh xã hội, an ninh con người, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Thực hiện thành công Đề án 06 của Chính phủ.

- Nâng cao chất lượng giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng. Thực hiện hiệu quả công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ; tiếp nhận, dạy nghề và tạo việc làm cho bộ đội xuất ngũ.

- Chỉ đạo lực lượng vũ trang duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu; diễn tập các cấp. Thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, dịch bệnh; tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn.

- Chỉ đạo thực hiện tốt chính sách đối với người có công, chính sách quân đội và hậu phương quân đội và các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy

- Chỉ đạo việc phổ biến, quán triệt Chương trình hành động tới các cấp ủy, các chi, đảng bộ trực thuộc; chỉ đạo xây dựng các kế hoạch, đề án triển khai thực hiện nội dung Chương trình.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, đôn đốc quá trình thực hiện tại các cấp ủy đảng trực thuộc; chỉ đạo việc sơ kết thực hiện Chương trình giữa nhiệm kỳ và tổng kết thực hiện Chương trình vào cuối nhiệm kỳ gắn với báo cáo sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Định kỳ hằng quý, Ban Thường vụ Đảng ủy họp nghe báo cáo tiến độ thực hiện các nhiệm vụ theo Chương trình hành động và nghe báo cáo tiến độ đột xuất khi cần.

2. Hội đồng nhân dân xã

Chỉ đạo cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình thông qua Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã; cụ thể hóa nội dung Chương trình. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tăng cường giám sát hoạt động của các cấp chính quyền, các cơ quan,

đơn vị trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã về cụ thể hóa Chương trình.

3. Ủy ban nhân dân xã

- Chỉ đạo phòng chuyên môn thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch, công trình bám sát theo nội dung Chương trình để tổ chức triển khai, thực hiện.

- Cụ thể hóa nội dung Chương trình hành động thành nhiệm vụ trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm, giao nhiệm vụ cụ thể đến các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Đảng ủy và đề xuất các giải pháp thực hiện.

4. Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam xã

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Chỉ đạo tăng cường giám sát hoạt động của các cấp chính quyền, của cán bộ, đảng viên của các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện; thực hiện tốt chức năng phản biện xã hội tham gia xây dựng các chính sách của xã.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân, tích cực phát động và hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 đề ra.

5. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy

- Nghiên cứu, tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện các đề án, quy chế, quy định, kế hoạch công tác để cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy tham mưu công tác phổ biến, quán triệt Chương trình hành động và tuyên truyền về tình hình, kết quả thực hiện; căn cứ kết quả thực hiện Chương trình hành động để tham mưu, đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ tập thể, cá nhân theo quy định.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Chương trình đối với các đảng bộ trực thuộc Thành ủy, các sở, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; chủ động giám sát tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ theo Chương trình hành động; tham mưu kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm nếu chậm hoàn thành hoặc không triển khai mà không có lý do chính đáng.

- Văn phòng Đảng ủy theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, nắm tình hình, tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá sơ kết, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện chương trình trong báo cáo hằng năm, sơ kết giữa nhiệm kỳ và tổng kết Chương trình vào cuối nhiệm kỳ.

6. Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt sâu rộng nội dung Chương trình hành động, gắn việc thực hiện Chương trình với thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Đại hội Đảng bộ các cấp và nhiệm vụ chính trị trọng tâm của từng đơn vị với mốc thời gian và lộ trình cụ thể; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hằng năm và chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện ở đơn vị mình.

- Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội và Chương trình này ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

- Định kỳ hằng quý và đột xuất, Ban Thường vụ Đảng ủy họp nghe các ban, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các chi, đảng bộ trực thuộc báo cáo tiến độ thực hiện các nhiệm vụ theo Chương trình đã đề ra.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, căn cứ tình hình thực tế và đề xuất của các cơ quan tham mưu, giúp việc và các cơ quan liên quan, Đảng ủy kịp thời điều chỉnh, bổ sung nội dung Chương trình đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đã đề ra.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**

Nơi nhân:

- Ban Thường vụ Thành ủy,
- Đồng chí Phạm Văn Lập, Phó Bí thư Thành ủy,
Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố,
- Các ban, Văn phòng Thành ủy,
- Thường trực Đảng ủy,
- Thường trực HĐND, UBND xã,
- Các đồng chí UV BTV Đảng ủy,
- Các đồng chí UVBCH Đảng bộ,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng
ủy,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị -
xã hội,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Lưu VPĐU.

Nguyễn Quang Huy